

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 299/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trần Văn Gi, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Gi.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận anh Trần Văn Gi và chị Lê Thị Th có 02 con chung là cháu Trần Tiến Đ, sinh ngày 28/7/2015 và cháu Trần Tiến D, sinh ngày 08/4/2017. Chị Lê Thị Th trực tiếp nuôi cháu Trần Tiến D; anh Trần Văn Gi trực tiếp nuôi cháu

Trần Tiến Đ; không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Gi có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Chị Th và anh Gi không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Th tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0011160 ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị Lê Thị Th được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 23/9/2022) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lường Thị Hoa